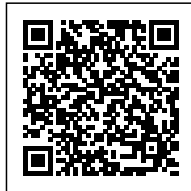


ĐẠO MẪU VÀ TÍN NGƯỠNG THỜ TAM PHỦ, TỨ PHỦ QUA TRẬT TỰ CÁC GIÁ HẦU



Đạo thờ Mẫu là một tín ngưỡng dân gian có từ lâu đời và rất thuần Việt. Nói đến Đạo Mẫu người ta có thể liên tưởng ngay đến việc tôn vinh những vị nữ thần tối cao mà người ta tôn là Thánh Mẫu hay Quốc Mẫu, tuy nhiên trong đạo thờ Mẫu, người ta không chỉ thờ riêng các vị Mẫu mà còn tôn thờ cả một hệ thống các vị thánh với một trật tự chặt chẽ (thể hiện trong các giá hầu đồng khi thỉnh các vị Thánh Mẫu, Chúa Bà, Quan Lớn, Châu Bà, Quan Hoàng, Tiên Cô, Thánh Cậu...).

Trong các đền phủ của Đạo Mẫu, luôn có rất nhiều ban thờ các vị thần thánh, nhất là NGỌC HOÀNG (thờ cúng với hai vị quan ở hai bên là Nam Tào và Bắc Đẩu), tuy nhiên khi thỉnh đồng người ta không thỉnh NGỌC HOÀNG mà người ta chỉ thỉnh các vị thánh sau:



A. TAM TÒA THÁNH MẪU:

Nếu không kể đến Ngọc Hoàng thì ba vị Thánh Mẫu là ba vị Thánh tối cao nhất của đạo Mẫu. Khi hầu đồng người ta phải thỉnh ba vị Thánh Mẫu trước tiên rồi mới đến các vị khác, tuy nhiên khi thỉnh Mẫu người hầu đồng không được mở khăn phủ diện mà chỉ đảo bóng rồi xa giá, đó là quy định không ai được làm trái, và sau giá Mẫu, từ hàng Trần Triều trở đi mới được mở khăn hầu đồng.

Theo tín ngưỡng cổ thì ba giá Mẫu hóa thân vào ba giá Châu Bà từ Châu Đệ Nhất đến Châu Đệ Tam, nên coi như Ba giá Châu Bà là hóa thân của Ba giá Mẫu.

Ba giá Mẫu trong Tứ Phủ gồm:

1. Mẫu Đệ Nhất Thiên Tiên: Cửu Trùng Thanh Vân Công Chúa hay chính là Công Chúa Liễu Hạnh. Đền thờ Mẫu Liễu có ở khắp mọi nơi nhưng quần thể di tích lớn nhất là Phủ Dày, Vụ Bản, Nam Định (Mở hội ngày 3/3 âm lịch), tương truyền là nơi Mẫu hạ trần với các đền phủ như Phủ Chính, Phủ Công Đồng, Phủ Bồng, ngoài ra còn có Đền Sòng ở Thanh Hoá, Phủ Tây Hồ ở Hà Nội.

2. Mẫu Đệ Nhị Thượng Ngàn: Đông Công Công Chúa. Tương truyền là vị Thánh Mẫu cai quản Thượng Ngàn (rừng núi). Đền thờ chính Mẫu Đệ Nhị Thượng Ngàn là Đền Đông Công, Tuần Quán thuộc tỉnh Yên Bái

3. Mẫu Đệ Tam Thoải Cung: Xích Lân Long Nữ. Tương truyền là vị Thánh Mẫu, con Vua Bát Hải Động Đình, cai quản các sông suối, biển, các mạch nước trên đất Nam Việt. Người ta thường lập đền thờ bà ở các cửa sông, cửa biển để cầu cho biển lặng sóng yên.

B. CHƯ VỊ TRẦN TRIỀU

Dân gian ta có câu

"Tháng tám hội Cha, tháng ba hội Mẹ"

Mẹ ở đây là Mẫu Liễu Hạnh, còn Cha là Đức Thánh Trần Hưng Đạo, cùng với một số giá gọi là hàng Trần Triều. Tuy nhiên theo tín ngưỡng dân gian thì bên **Đạo Mẫu** (Tam Tòa Thánh Mẫu) và bên Trần Triều rất kị nhau, vì thế phải là người đồng nào có căn mạng thì khi hầu đồng mới tỉnh và hầu về các giá Trần Triều sau giá Mẫu, còn không thì thông thường người ta không tỉnh về hàng Trần Triều.

Chư vị Trần Triều gồm:

1. Đức Thánh Ông Trần Triều: Hưng Đạo Đại Vương, được tín ngưỡng dân gian tôn làm Đức Thánh Trần, giúp dân sát quỷ trừ ma, trừ dịch bệnh, thế nên ở đâu có giặc dã dịch bệnh thì đều cầu đảo Ngài tất được linh ứng.

Khi hầu đồng về giá này, thanh đồng (người hầu đồng) mặc áo bào đỏ thêu rồng, tay cầm thanh đao, ngoài ra theo một tục cổ, khi hầu về giá Đức Thánh Trần Triều, người hầu đồng còn cầm dải lụa đỏ rồi mô phỏng động tác thắt cổ. Đền thờ Ngài cũng có ở rất nhiều nơi nhưng lớn nhất vẫn là đền Kiếp Bạc, Chí Linh, Hải Dương với hội mở ngày 20/8 âm lịch.

2. Đệ Nhất Vương Cô: Cô là con gái lớn của Hưng Đạo Đại Vương. Khi về đồng hay mặc áo đỏ thêu rồng, đội khăn đóng, vấn khăn đỏ phủ lên, tuy nhiên có ít người hầu giá này mà chỉ hay hầu về Đức Thánh Trần và Đệ Nhị Vương Cô.

3. Đệ Nhị Vương Cô: Cô là con gái thứ của Hưng Đạo Đại Vương. Khi về đồng hay mặc áo xanh thêu rồng, đội khăn đóng, vấn khăn xanh phủ lên, có kiếm cờ giắt sau lưng, hai tay cũng cầm kiếm và cờ, theo quan niệm, cô cũng là người có phép sát quỷ trừ tà, người hầu về giá này thường đốt một bó hương rồi cho vào miệng ngậm tắt lửa gọi là tiến lửa hay ăn lửa để tróc

tà.

C. TAM VỊ CHÚA MỪNG

Trên Toà Sơn Lâm Sơn Trang có 18 Chúa Bói, 12 Chúa Chữa, nhưng khi hầu đồng, chỉ thỉnh ba vị tối thượng gọi là Tam Vị Chúa Mừng, ba vị Chúa này là những người phụ nữ nhân đức, cả đời làm việc phúc giúp dân chúng và triều đình nên được người đời nhớ ơn và lập đền thờ.

Tam vị Chúa Mừng gồm:

1. Chúa Đệ Nhất Thượng Thiên: Bà là người giúp vua trị quốc an dân, (Chúa Đệ Nhất Tây Thiên) hơn nữa theo quan niệm tín ngưỡng thì bà là người nắm giữ sổ Tam Tòa, trông coi mọi việc nên được tôn làm Chúa Thượng, ngoài ra thì những người có tài cúng lễ đều là do bà dạy và ban lộc nên đều phải do bà Chúa Thượng dạy đồng. Tuy nhiên Chúa Đệ Nhất rất ít khi ngự đồng. Thông thường, trong lễ khai đàn mở phủ mà có dâng đàn Chúa Bói thì người ta thường thỉnh bà về chứng tòa Chúa Đệ Nhất.

Khi ngự đồng, chúa mặc áo đỏ (áo lụa thêu phượng hoặc áo gấm), cầm quạt khai quang. Chúa Tây Thiên không có đền thờ chính mà chỉ được thờ trên Đền Hùng thuộc tỉnh Phú Thọ và bà cũng được thờ cận bên Mẫu Tây Thiên ở Tam Dương, Tam Đảo, Vĩnh Phúc. Ngày hội chính của Chúa Đệ Nhất Tây Thiên là ngày 10 tháng 05 âm lịch (tương truyền là ngày Chúa giáng hạ trần phàm).



2. Chúa Đệ Nhị Nguyệt Hồ (Chúa Nguyệt Hồ): Bà là người có tài xem bói, tương truyền, mỗi khi đức vua ra trận đều nhờ người đến thỉnh bà bấm đốt tay xem xét. Trong Tam Vị Chúa Mường thì bà Chúa Nguyệt là bà Chúa Bói danh tiếng bậc nhất và rất hay ngự đồng. Thông thường, khi có mở đàn Chúa Bói mà không thỉnh được cả Tam Vị Chúa Mường về ngự thì người ta thường hay thỉnh bà về chứng cả ba tòa Chúa (màu đỏ, màu xanh và màu trắng) còn bình thường thì Chúa về chứng tòa Chúa Đệ Nhị.

Khi ngự đồng, chúa mặc áo xanh, múa mỗi. Đôi khi Chúa về ngự còn dùng lá trầu quả cau để xem bói, phán bảo trần gian. Chúa Nguyệt Hồ được thờ chính tại Đền Nguyệt Hồ ở gần ga Kép, chợ Bó Hạ, tỉnh Bắc Giang (tương truyền là nguyên quán của Bà Chúa Đệ Nhị Nguyệt Hồ). Ngày hội chính của Chúa Đệ Nhị Nguyệt Hồ là ngày 15 và 16 tháng 02 âm lịch.

3. Chúa Đệ Tam Lâm Thao: Dân gian thành kính gọi bà là Chúa Chữa, Chúa Ót: - Tương truyền, bà là công chúa, con gái ruột của Vua Hùng, từ bé đã bị hỏng một bên mắt. Tuy vậy bà vẫn một lòng giúp vua cha trị quốc, bà là người lo việc quân nhu quân lương trong các cuộc chiến trận, ngoài ra bà còn là người có tài bốc thuốc nam. Bà đi khắp vùng đem tài năng của mình để cứu giúp dân lành. Bà Chúa Đệ Tam Lâm Thao cũng là một người có lòng mộ đạo,

thường xuyên ăn chay niệm phật để cầu cho quốc thái dân an.

Như hai vị chúa trên, khi người ta dâng đàn Chúa Bói thì thường thỉnh Chúa về chứng tòa Chúa Đệ Tam. Khi về đồng bà thường mặc áo trắng, có nơi khi hầu bà thì múa mỗi như Chúa Bà Đệ Nhị Nguyệt Hồ, nhưng có nơi hầu Chúa lại chỉ dùng quạt khai quang. Chúa Lâm Thao được thờ chính tại Đền Lâm Thao ở Cao Mại, Việt Trì, Phú Thọ (tương truyền là nơi khi xưa chúa lập kho quân nhu quân lương và bốc thuốc cứu dân). Ngày hội chính của Bà Chúa Đệ Tam Lâm Thao tương truyền là 25 tháng 12 âm lịch.

D. NGŨ VỊ TÔN ÔNG - CÔNG ĐỒNG QUAN LỚN

Là các vị quan lớn trong Tứ Phủ, cai quản bốn phương và đều là các vị hoàng tử, danh tướng, có công với quốc gia. Gọi là Ngũ Vị Tôn Ông vì theo hàng chính là gồm 5 vị quan lớn, nhưng ở một số nơi khi hầu đồng người ta thỉnh 6 vị sau:

1. Quan Đệ Nhất: Tương truyền là Tôn Quan Đại Thần, sắc phong tước Công Hầu, ngôi Thượng Thiên. Khi ngự đồng mặc áo đỏ thêu rồng và chỉ làm lễ tế và chứng số điệp.

2. Quan Đệ Nhị: Quan Thanh Tra Giám Sát, sắc phong Thái Hoàng. Tương truyền là người cai quản sơn lâm thượng ngàn, thông tri thiên địa, có thể lệnh sai Hà Bá, Thủy Thần làm mưa làm gió. Khi ngự đồng mặc áo xanh thêu rồng. Đền thờ Quan Đệ Nhị là đền Quan Giám, Lạng Sơn. Chính hội là ngày 10 tháng 11 âm lịch.

3. Quan Đệ Tam: Quan Tam Phủ, Bơ Phủ Vương Quan, sắc phong Thái Tử Đệ Tam, con Vua Bát Hải Động Đình, là người nắm giữ kỉ cương nơi Long Cung, cai quản các con sông trên khắp nước Nam.

Theo tương truyền thì ông giáng trần cứu dân, trở thành vị tướng thủy quân tài ba, trong một trận quyết chiến bên sông Lục Đầu, ông hy sinh, bị giặc chém mất đầu, chiếc đầu bay sang bờ bên kia con sông Lục Đầu, vì thế mới có hai đền thờ quan hai bên bờ sông Lục Đầu (Hưng Yên) là Đền Lảnh Giang - nơi thờ mình và Đền Xích Đằng - nơi thờ đầu. Chính hội là ngày 24 tháng 6 âm lịch. Khi ngự đồng mặc áo trắng thêu rồng, tay cầm song kiếm.

4. Quan Đệ Tứ: Là Quan Khâm Sai, sắc phong Thái Tử Thiên Cung, là người cai quản Tam Giới Tứ Phủ, mười phương trời đất, kiêm cả đạo phật thiên gia.

Khi ngự đồng mặc áo vàng thêu rồng, cũng chỉ làm lễ và chứng điệp số. Tuy nhiên, ít người hầu đồng về giá này.

5. Quan Đệ Ngũ: Là Quan Tuần Tranh, sắc phong Công Hầu, là vị tướng tài dưới thời Hùng Vương 18 cai quản miền duyên hải sông Tranh, giúp vua dẹp giặc Triệu Đà, tuy nhiên do bị oan khuất nên Ông bị đày về vùng Kì Cùng, Lạng Sơn.

Tương truyền, quan Tuần Tranh là người cai quản thiên binh nhà trời, được nhân dân thờ phụng ở khắp các cửa sông mà hai ngôi đền lớn nhất là Đền Quan Lớn Tuần Tranh tại Ninh Giang, Hưng Yên (là nơi quê nhà) ở bên bờ sông Tranh và Đền Kì Cùng, Lạng Sơn (là nơi ông bị

đầy) bên bờ sông Kì Cùng có cây cầu Kì Lừa. Khi ngự đồng mặc áo lam thêu rồng cầm long đao để giúp dân tróc quỷ trừ tinh, tế độ sinh linh. Ngày mở hội là ngày 25 tháng 5 âm lịch, là ngày Ông bị đi đày.

6. Quan Điều Thất: Là hàng Quan thứ 7, giá Quan này chỉ một số nơi mới thỉnh về ngự đồng (như Hải Phòng, Hưng Yên, Bắc Ninh). Tương truyền, Ngài cũng là con vua Bát Hải Động Đình, giáng thế giúp dân. Khi ngự đồng mặc áo đỏ điều, thêu rồng.

E. TỨ PHỦ CHÂU BÀ

Các vị Châu Bà trong Tứ Phủ là những phụ nữ nhân đức hay các nữ tướng có công với dân với nước nên khi từ trần được nhân dân thờ phụng và được tôn thành các vị Châu Bà trong Tứ Phủ, được Vua Mẫu giao cho cai quản sông núi và mọi việc nhân gian.

Hàng Tứ Phủ Châu Bà có 12 vị tuy nhiên cũng như ở một số nơi có sự khác nhau, thêm 2 vị nữa vào hàng thứ 3 và thứ 5.

Các vị Châu Bà gồm:

1. Châu Đệ Nhất Thượng Thiên: Được coi là hóa thân của Mẫu Đệ Nhất khi thỉnh đồng. Là vị Châu tối thượng, đứng đầu hàng Châu, ngự tại Ngọc Điện, Thượng Giới. Tuy nhiên cũng ít người mở khăn phủ diện để hầu Châu Đệ Nhất.

2. Châu Đệ Nhị Thượng Ngàn: Được coi là hóa thân của Mẫu Đệ Nhị. Bà vốn là Công Chúa Thiên Thai, giáng hạ để cai quản thượng ngàn và tam thập lục châu. Khi ngự đồng Châu mặc áo xanh thêu hoa, đầu vấn khăn xanh, cài trâm hoa, tay cầm mỗi tượng trưng cho bó đuốc.

Đặc biệt khi hầu về giá này còn có nghi thức Trình Trầu: Các đệ tử ai có căn mạng hoặc đã tôn nhang bản mệnh, vào ngày hầu đồng trong lễ Thượng Nguyên (đầu năm mới), ngồi phủ khăn đỏ, đầu đội mâm trầu cau để "trước trình Phật Thánh sau trình Vua Cha, trình lên Tứ Vị Vua Bà, trình đồng Tiên Thánh, trình tòa Sơn Trang, trình lên Thập Vị Quan Hoàng, Tiên Cô, Thánh Cậu chứng mâm trầu trình".

Khi Trình Trầu người ngồi lễ phải đặt lên mâm trầu cau 12 tờ tiền đồng, tượng trưng dâng lên 12 giá chính của hàng Châu Bà là những vị giúp mình được đội trầu. Đền thờ Châu Đệ Nhị là Đền Đông Công, Tuần Quán, Yên Bái.

3. Châu Đệ Tam Thoải Cung: Được coi là hóa thân của Mẫu Đệ Tam, là Lân Nữ Công Chúa, Ngọc Hồ Thần Nữ, vốn là con vua Thủy Tề, ngự tại Thủy Phủ Thiên Thai chốn Thoải Cung, Tam Phủ. Bà được coi là người cai quản các sông suối biển hồ mạch nước trên đất Việt.

(Có nơi còn đưa Chúa Thác Bờ vào hàng Châu Bà và người ta thỉnh Chúa Thác Bờ sau giá Châu Đệ Tam hoặc không thỉnh Châu Đệ Tam mà thỉnh luôn Chúa Thác Bờ. Tương truyền Chúa Thác Bờ vốn là tiên nữ giáng sinh tại nơi thẳm tịch, dạy người Mường biết trồng trọt, đánh bắt cá dưới sông Đà. Khi ngự đồng có lúc Chúa mặc áo trắng và khăn choàng trắng, có khi lại mặc váy đen áo trắng đai xanh, bên hông có xà tích bạc, túi dao quai, một tay cầm mỗi, một tay

cầm mái chèo. Đền thờ Chúa Thác Bờ là Đền Thác Bờ ở Kim Bôi, Hoà Bình.)

4. Châu Đệ Tứ Khâm Sai: Bà được phong danh là Chiêu Dung Công Chúa, giáng thế là Châu Bà Khâm Sai giúp dân, có quyền tra sổ Thiên Đình để đổi số nhân sinh... Khi ngự đồng bà mặc áo vàng thêu rồng, một tay cầm kiếm, một tay cầm cờ để đi cứu dân. Đền thờ bà là Đền Khâm Sai hay Phủ Bà Đệ Tứ (đền Cây Thị) ở Quý Hương, An Thái, Vụ Bản, Nam Định.

5. Châu Năm Suối Lân: Bà là vị Châu trên Sơn Trang Thượng Ngàn, trấn cửa rừng Suối Lân dưới thời Lê Trung Hưng. Khi ngự đồng mặc áo xanh hoặc áo lam thêu hoa đỏ, đầu vấn khăn chàm tím. Đền Châu là đền Suối Lân, ngay bên cầu Sông Hóa 2 ở Lạng Sơn, bên cạnh đền là suối Suối Lân.

(Chúa Bà Năm Phương thường được hầu ở Hải Phòng và được thỉnh trước giá Châu Năm Suối Lân. Tương truyền, Chúa vốn là Bạch Hoa Công Chúa, bị trích giáng vào nhà họ Vũ ở cửa Cấm Giang, được giao là người cai quản bản cảnh ngũ phương trong trời đất. Khi ngự đồng, có lúc mặc cả bộ trắng, có khi chỉ phủ chiếc khăn phủ diện đỏ làm khăn choàng... Người ta thường dâng Chúa bộ nón hài và đĩa hoa trắng, trong đàn mã mở phủ phải có một cỗ xe trắng dâng Chúa Bà. Đền Chúa bà là Đền Cấm, Phố Cấm, Lê Lợi, Hải Phòng.)



6. Châu Lục Cung Nương: Bà là Lê Triều Lục Cung Công Chúa trên Thượng Ngàn, cũng như Châu Năm, bà trấn cửa rừng Chín Tư. Tương truyền bà có phép hô thần chú làm cả núi rừng chuyển động, tà ma phách tán hồn xiêu, người trần gian ai không biết mà làm điều trái luân

thường đạo lý, độc ác, sẽ bị Châu hành cho điên dại. Khi ngự đồng Châu thường mặc trang phục gần giống với Châu Năm Suối Lân. Đền Châu lập tại rừng Chín Tư, Hữu Lũng, Lạng Sơn, gọi là đền Lũng, ngày mở hội là 20 tháng 9 âm lịch.

7. Châu Bả Kim Giao: Tương truyền bà cũng là vị Châu Bà của dân tộc “Mọi”, bà giúp tộc “Mọi” biết làm ăn buôn bán nên được nhân dân nhớ ơn lập đền thờ. Khi ngự đồng Châu mặc áo gấm tím. Đền Châu là Đền Kim Giao, Mỏ Bạch, Thái Nguyên.

8. Châu Tám Bát Nàn: Bà tên thật là Vũ Thục Nương, quê ở Tiên La, Đông Hưng, Thái Bình. Bà là Nữ Tướng dưới thời Hai Bà Trưng, phất cờ khởi nghĩa tại quê nhà để trả thù cho tướng công là Phạm Hương và cứu dân thoát khỏi Bát Nạn (8 nạn) nên nhân dân suy tôn làm Bát Nạn Đại Tướng Quân (Bát Nàn là đọc chệch đi của từ Bát Nạn), sau này (năm 43 SCN) bà hy sinh tại thị trấn Đồng Mỏ, Lạng Sơn.

Nhân dân thương tiếc và lập đền thờ bà ở 2 nơi là Đền Tiên La, Đông Hưng, Thái Bình và Đền Đồng Mỏ, Lạng Sơn. Khi ngự đồng Châu Bà mặc áo vàng, đội khăn đóng, sau lưng giắt kiếm cờ, hai tay cũng cầm kiếm và cờ lệnh xông pha một mình phá mấy vòng vây. Ngày mở hội lễ bà là ngày 17 tháng 3 âm lịch.

9. Châu Chín Cửu Tĩnh: Bà là Châu Cửu (âm Hán: Cửu Tĩnh là Chín Giếng) cai quản giếng âm dương điều hòa định thái. Khi ngự đồng Châu mặc áo hồng, cầm quạt khai quang. Đền Châu ngự cũng là đền Sòng ở Bím Sơn, Thanh Hóa.

10. Châu Mười Mỏ Ba: Bà là Nữ Tướng trấn giữ ải Chi Lăng, giúp vua Lê Thái Tổ giết được tướng giặc Liễu Thăng, sau lại giúp dân lập ấp lên vùng Mỏ Ba, được triều đình phong công, nhân dân nhớ ơn... Khi ngự đồng Châu mặc áo vàng, đeo vòng bạc đai xanh mĩ miều, chân quấn xà cạp, tay cầm kiếm, tay cầm cờ hoặc mối. Đền Châu là Đền Mỏ Ba, lập ngay sát ải Chi Lăng, Lạng Sơn.

11. Châu Bé Thượng Ngàn: Đây là tên gọi chung các vị Châu Bà người Thổ Mường, hầu hàng thứ 11, được coi là các vị Châu Bé đàn hanh nhưng tài phép, cai quản Tòa Sơn Trang, có Thập Nhị Bộ Tiên Nàng hầu cận. Khi ngự đồng mặc quần (váy) xám; áo (dân tộc thiểu số), đầu chít khăn thổ cẩm, chân quấn xà cạp, vai đeo gùi tay cầm mối soi đường.

Có rất nhiều vị Châu Bé ở các Đền khác nhau, nhưng người ta hay thỉnh nhất là các vị sau: Châu Bé Bắc Lệ, Châu Bé Đông Công, Châu Bé Đồng Đăng và Châu Bé Tam Cờ.

12. Châu Bé Thoải Cung: Bà cũng là châu Bé nhưng là ở dưới Thoải chứ không phải trên Thượng như các Châu Bé ở hàng thứ 11 nên được thỉnh riêng đứng hàng thứ 12. Tuy nhiên cũng có rất ít người hầu về giá này.

G. TỨ PHỦ ÔNG HOÀNG

Cũng như hàng Quan Lớn, các Ông Hoàng cũng là những hoàng tử hay danh tướng có tài giúp dân giúp nước nên được nhân dân thờ phụng.

Hàng Ông Hoàng gồm:

1. Ông Hoàng Cả: Vốn là con Đức Vua Cha, giáng trần mang vẻ lịch sự tươi tốt, độ cho dân chúng ấm no, hạnh phúc. Khi ngự đồng ông mặc áo đỏ thêu rồng kết thành hình chữ thọ, đầu đội khăn xếp, có phủ vĩ lép màu đỏ.

2. Ông Hoàng Đôi: Còn gọi là Quan Triệu Tường. Ông là danh tướng họ Nguyễn, thời phù Lê dẹp Mạc, có công lớn với nhà Lê. Khi ngự đồng mặc áo xanh thêu rồng kết thành hình chữ thọ, đầu đội khăn xếp, có phủ vĩ lép xanh, tay cầm lá cờ lệnh to may bằng vải ngũ sắc. Đền thờ ông là Đền Quan Triệu ở Thanh Hóa.

3. Ông Hoàng Bơ: Vốn là con vua Bát Hải Động Đình, thường phù trợ cho người làm ăn buôn bán và những ngư dân đánh cá...

Khi ngự đồng ông mặc áo trắng thêu rồng kết thành hình chữ thọ, đai vàng, đầu đội khăn xếp có phủ vĩ lép trắng, tay cầm đôi hèo hoa, cũng có khi một tay cầm quạt, một tay cầm mái chèo. Đền thờ ông thường được lập ở các cửa sông.

4. Ông Hoàng Bơ Bắc Quốc: Ông vốn là thương gia bên Trung Quốc, từ nước Đại Yên sang Nam Việt bán buôn và cứu giúp người nghèo khổ lên được suy tôn làm Ông Bơ nhưng là Ông Bơ Bắc Quốc để phân biệt với Ông Hoàng Bơ Thoải của Việt Nam. Khi ngự đồng ông mặc áo tàu đội mũ ô sa. Đền thờ ông là Đền Quan trên Bắc Giang.

5. Ông Hoàng Bảy Bảo Hà: Ông vốn là con vua Thượng Đế Ngọc Hoàng, giáng vào nhà họ Nguyễn, người Tày Nùng làm người con thứ 7. Ông là người có công giúp vua Lê dẹp giặc trên vùng biên giới và giúp dân chúng khai hoang lập ấp, nên sau khi ông hy sinh trôi dạt vào nơi bên phà Trái Hút, người dân lập đền thờ ông.

Khi ngự đồng ông mặc áo lam thêu rồng kết thành hình chữ thọ, đầu đội khăn xếp phủ vĩ lép xanh lam, tay cầm đôi hèo hoa phi ngựa đi chấm đồng, nếu người nào được ông ném cây hèo vào người thì coi như người đó đã được chấm đồng và phải ra hầu Tứ Phủ, khi ông ngồi ngự có điệu hát dâng trà, rồi cả điệu hát miếu tả khi thanh nhân ông ngồi đánh tổ tôm, tam cúc. Đền thờ ông là Đền Bảo Hà, bên bến phà Trái Hút, thị xã Lào Cai.

6. Ông Hoàng Mười Nghệ An: Còn gọi là Ông Mười Củi, vốn là thần tiên trong chốn Đào Nguyên, giáng trần trở thành vị tướng tài dưới thời nhà Lê. Không chỉ giỏi cầm quân ông còn là người có tài năng về văn chương thơ phú ...

Khi ngự đồng ông mặc áo vàng thêu rồng kết thành hình chữ thọ, đầu đội khăn xếp có vĩ lép vàng trên đầu, các đệ tử thường lấy tờ tiền cài vào que hương tượng trưng cho việc dâng ông lá cờ. Những người muốn xuất ngoại, làm ăn buôn bán hoặc học hành thành công đều đến cửa ông để xin lộc. Đền ông là Đền Chợ Củi, qua cầu Bến Thủy, bên dòng sông Lam, Nghệ An.

H. TỨ PHỦ TIÊN CÔ

Tứ Phủ Tiên Cô là một hàng gồm các cô tiên nàng theo hầu cận các Thánh Mẫu, Chúa Mùng,

Chầu Bà. Các Tiên Cô là những cô gái đoan trang, liệt nữ, có công với giang sơn xã tắc nên được nhân dân lập đền thờ phụng.

Tứ Phủ Tiên Cô gồm:

1. Cô Nhất Thượng Thiên: Cô là Tiên Nữ trên Ngọc Điện, hầu Vua Mẫu, thường giúp trần gian có lời kêu cầu tấu thỉnh với các Tòa các giá trong Tứ Phủ. Có khi cô giáng trần làm phép hóa ra thuốc trị bách bệnh, cũng có Cô Nhất rong chơi khắp chốn từ Hà Nội, Hải Phòng đến Quảng Bình, Quảng Trị Khi ngự đồng cô mặc áo lụa đỏ thêu hoa phượng, đội khăn đóng phủ vĩ lép đỏ, cài hoa, tay cầm đôi quạt ngà như để quạt mát cho thế gian. Đền Cô Nhất thuộc tỉnh Nam Định.

2. Cô Đôi Thượng Ngàn: Cô là Công Chúa Sơn Tinh, là vị Tiên Cô hầu Vua Mẫu ba tòa. Cô đại tài, tiếng tăm lừng lẫy được Vua Bà yêu thương. Cô có rất nhiều đệ tử. Khi ngự đồng cô mặc áo lá xanh, đầu vấn khăn kết thành hình hoa, có vấn vĩ lép xanh, tay cầm môi. Đền Cô nằm gần Đền Đông Công, trước cửa Đền Cô có giếng nước quanh năm trong vắt.

(Có nơi thờ Cô Đôi Cam Đường thay Cô Đôi Thượng Ngàn với truyền thuyết: Cô là tiên nữ xinh đẹp, giáng sinh ở đất Đình Bảng, Bắc Ninh, gia đình nổi đời buôn bán vải tơ. Cô bán vải từ đường Quan Lộ, Chợ Dầu, Đình Bảng với đủ các loại tơ lụa, vải sồi, lĩnh tía, chàm xanh, nâu non.

Khi ngự đồng cô mặc áo tứ thân xanh, chít khăn mỏ quạ, đội nón quai thao (nón ba tầm), trên vai là chiếc đòn gánh cong với hai đầu là đôi túi đầy đựng vải. Tuy cô quê ở Bắc Ninh nhưng lại hiển thánh tại thị xã Cam Đường, Lào Cai nên nhân dân nhớ ơn đã lập đền thờ cô là Đền Cô Đôi Cam Đường.)

3. Cô Bơ Hàn Sơn: Còn gọi là Cô Bơ Bông. Cô là con Vua Thủy Tề hầu trong Cung Quảng Hàn, rất xinh đẹp, lại đàn hát cũng hay nên được Đức Vương Mẫu phong là Công Chúa Ba Bông hay Công Chúa Thủy Cung, cùng quan sứ giả chọn ngày lành để giáng hiện thân tôn thành cô thiếu nữ đất Hàn Sơn. Khi cô ngự đồng mặc áo trắng pha màu tuyết, đầu đội khăn đóng, vấn khăn ngang ba màu, tay cầm đôi mái chèo để vãn du khắp nơi, cũng có khi cô cầm dải lụa để đi đo đất đo mây.

Đền thờ cô là Đền Cô Ba Bông ở Hà Trung, Thanh Hóa, ngay cửa sông. Mở hội vào ngày 12 tháng 6 âm lịch.

4. Cô Tư Ý La: Theo tài liệu cổ thì cô Tư là Tiên Nữ theo hầu Mẫu Thượng. Cô xinh đẹp dịu dàng, được Mẫu hết mực yêu quý. Khi thanh nhàn cô thường dạo chơi cảnh Tây Hồ với chiếc áo lụa vàng thêu hoa lá. Cô được thờ trên đền Ý La (Tuyên Quang).

5. Cô Năm Suối Lân: Cô là Tiên Nàng người dân tộc theo hầu Chầu Năm Suối Lân. Cô ở Thượng Ngàn, là người cai quản con suối Suối Lân. Khi ngự đồng cô mặc áo xanh hoặc áo lam, đầu vấn khăn hình củ ấu và tay cầm đôi môi lửa. Đền cô là ngôi đền nhỏ cạnh đền Chầu Năm, bên bờ sông Hóa ở Lạng Sơn.

6. Cô Sáu Sơn Trang: Cô là Tiên Nàng hầu cận Mẫu Thượng Trang Châu, cũng có nơi nói cô là người kể cận Châu Lục Cung Nương và gọi cô là Cô Sáu Lục Cung, nhưng các tài liệu đều thống nhất cô Sáu là người có tài bốc thuốc cứu người, cô rất ghét người ăn nói quanh co, điều ngoa. Khi giáng đồng cô mặc áo lam ngắn vạt, dài tay, chít khăn xanh, trâm cài, lược dắt, tay cầm bó mỗi.

7. Cô Bảy Kim Giao: Cô theo hầu Châu Bảy Kim Giao trên đất Thanh Liên, Mỏ Bạch, Thái Nguyên, cũng là người dân tộc “Mọi”. Cô hiền ứng, đêm đêm mắc võng đào cùng các bạn tiên ngồi ca hát. Khi về đồng cô mặc áo lụa tím.

8. Cô Tám Đồi Chè: Cô là thiếu nữ hái chè đất Hà Trung, cũng một lòng giúp vua, tuy chưa được đền đáp nhưng cô được dân lập đền thờ là đền Phong Mục, Hà Trung, Thanh Hóa, cách đền Cô Bơ Bông một con sông. Khi ngự đồng cô mặc áo xanh váy xanh, đầu kết khăn xanh, cô múa mỗi rồi múa dáng điệu hái chè.

9. Cô Chín Sòng Sơn: Còn gọi là cô Chín Giếng, Chín Rông, Chín Suối, theo hầu Mẫu Sòng, có tài xem bói và có phép thần thông quảng đại.... Nhân dân cầu đảo linh ứng liền lập đền thờ là Đền Cô Chín ở Thanh Hóa, cách đền Sòng Sơn khoảng 30km. Khi ngự đồng cô mặc áo hồng phớt màu đào phai, có khi cô múa quạt tiến Mẫu, múa cờ tiến Vua, cũng có khi cô thêu hoa dệt lụa, rồi lại múa cánh tiên. Lễ vật dâng cô: Nón đỏ hài hoa vòng hồng...

(Có nơi thờ cô Chín Tít Mù thay cô Chín Giếng nhưng khác ở điểm: Cô Chín Tít Mù ở trên Thượng Ngàn, có tài trị bệnh bằng nước suối, tuy nhiên cũng rất ít người hầu về giá này. Đền cô Chín Tít Mù lập ở đường lên Châu Mười Mỏ Ba, ngôi miếu nhỏ có suối nước thiêng, ai kêu cầu cô thì dâng cô nón đỏ hoặc nón xanh để xin thuốc chữa bách bệnh.)

10. Cô Mười Mỏ Ba: Cô theo hầu Châu Mười Mỏ Ba, giúp vua đánh giặc Ngô. Khi ngự đồng cô mặc áo vàng cầm cung kiếm, cưỡi trên mình ngựa theo Châu Bà xông pha trận mạc. Cô cũng được thờ tại đền Châu Mười.

11. Cô Bé Thượng Ngàn: Cũng như Châu Bé, các vị cô bé đều là những bộ nàng trên Tòa Sơn Trang, hầu Mẫu Thượng Ngàn. Có rất nhiều cô bé trên khắp các cửa rừng lớn nhỏ. Các cô về mặc quần áo thổ cẩm, chân quấn xà cạp, đeo kiềng bạc, tay cầm ô, vai đeo gùi. Các cô bé gồm:

Cô Bé Thượng Ngàn (Thị Xã Lạng Sơn), Cô Bé Suối Ngang (Hữu Lũng), Cô Bé Đèo Kéng (Thất Khê), Cô Bé Đông Công (Yên Bái), Cô Bé Tân An (Lào Cai), Cô Bé Cây Xanh (Bắc Giang), Cô Bé Nguyệt Hồ (Bắc Giang), Cô Bé Minh Lương (Tuyên Quang), Cô Bé Cây Xanh (Tuyên Quang) và Cô Bé Thác Bờ (Hòa Bình)

12. Cô Bé Thoải Phủ: Cô Bé ngự dưới tòa Thoải Phủ, chỉ trắng bóng chứ không mở khăn, đứng hàng 12 trong các cô.

K. TỨ PHỦ THÁNH CẬU

Là các vị cậu chết trẻ, tinh nghịch, thường phù hộ cho các gia đình buôn bán cũng như những

người muốn cầu học hành.

Tứ Phủ Thánh Cậu gồm:

1. Cậu Hoàng Cả
2. Cậu Hoàng Đôi
3. Cậu Hoàng Bơ
4. Cậu Bé

a, Cậu Bé Đôi Ngang (Cậu Hoàng Quận)

b, Cậu Bé Đôi Non

Ngoài ra ở mỗi bản đền lại có một cậu bé coi giữ gọi là cậu bé bản đền, trong đó thường hay ngự đồng như: Cậu Bé Phủ Bóng, Cậu Bé Đông Công....

Các cậu về (ngự đồng) thường mặc áo cánh các màu ứng với mỗi giá, đầu vấn khăn, hai bên tay thường có hoa cài, chân quấn xà cạp, đi giày thêu. Các cậu về thường làm lễ tấu rỗi đi hèo hoặc múa lân.

Trích từ **VÀO CHÙA LỄ PHẬT: NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT** của **Đặng Xuân Xuyên**; Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin 2006